

Ngày 31/12/2025	26,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.5%	-7.1%	15.3%

2025	
ROE	10.0%
	+/- YoY ▼ 3.5%

Q4/25	
DT thuần	31.8
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 4.60 ▲ 16.8%
	YoY ▼ 4.40 ▼ 12.2%

2025	
DT thuần	112
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 8.00 ▼ 6.1%

Q4/25	
LN gộp	6.96
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.70 ▼ 9.1%
	YoY ▼ 4.24 ▼ 37.8%

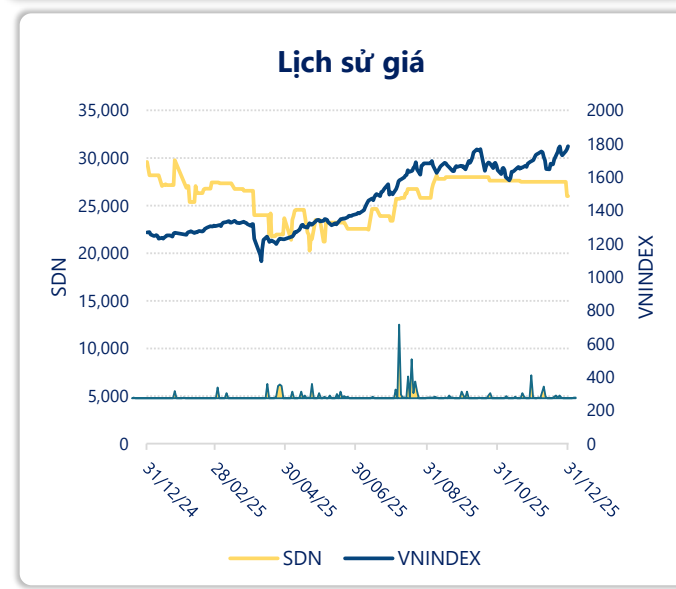
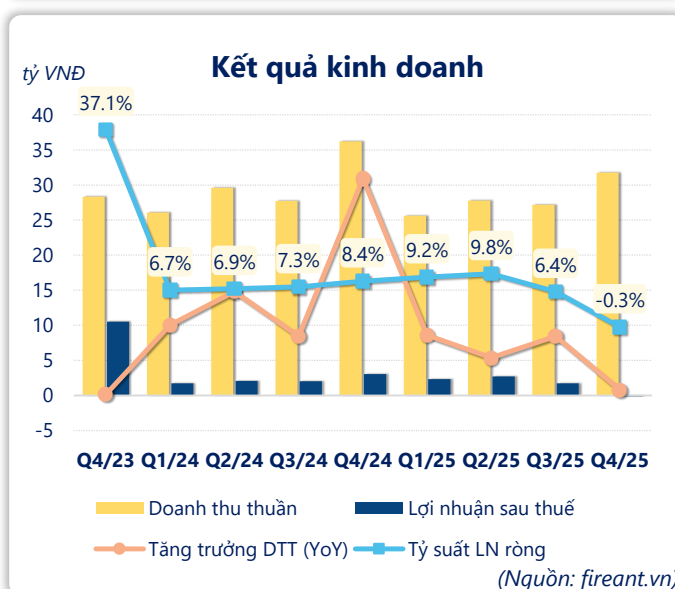
2025	
LN gộp	30.8
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 4.10 ▼ 11.7%

Q4/25	
LN thuần	0.13
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 1.87 ▼ 93.4%
	YoY ▼ 2.87 ▼ 95.6%

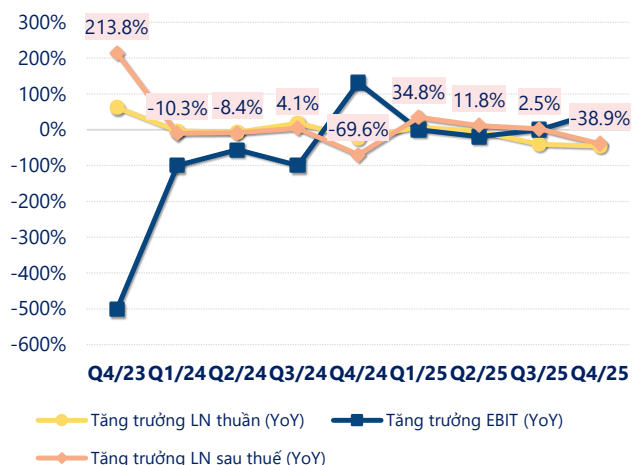
2025	
LN thuần	6.84
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 0.87 ▼ 11.4%

Q4/25	
LN sau thuế	-0.11
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 1.85 ▼ 106%
	YoY ▼ 3.15 ▼ 104%

2025	
LN sau thuế	6.69
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 2.16 ▼ 24.4%

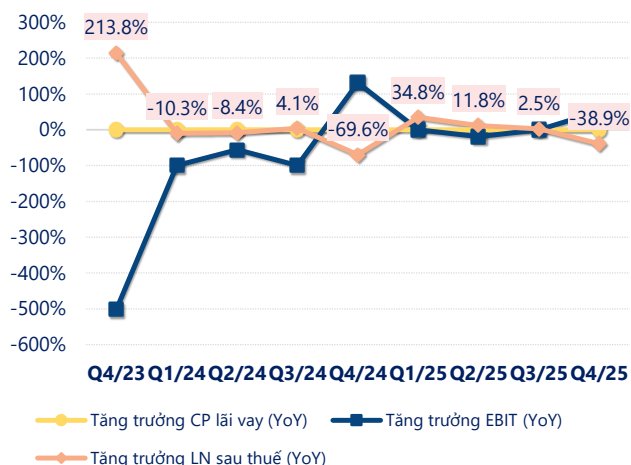


Tăng trưởng lợi nhuận



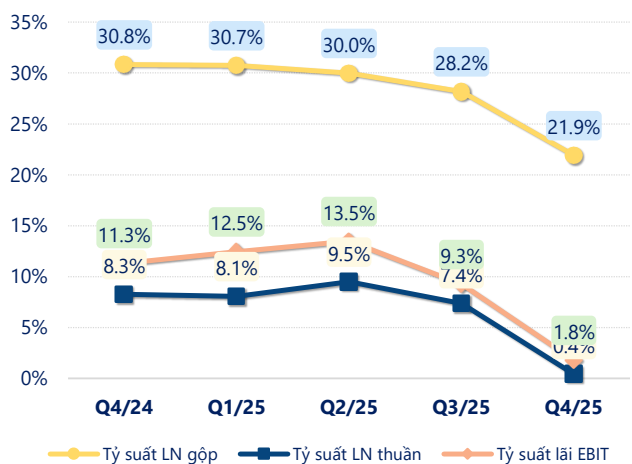
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



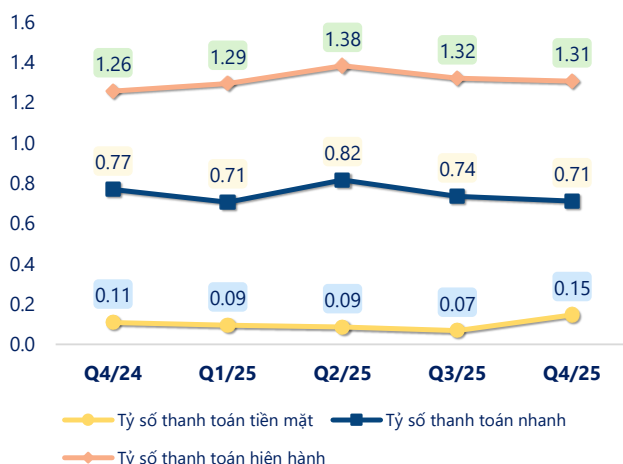
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



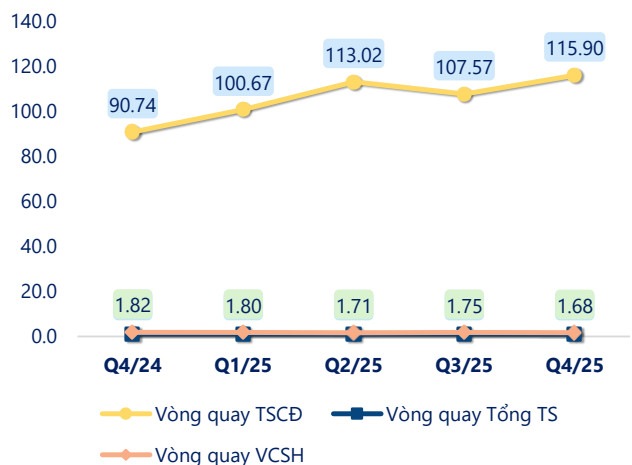
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



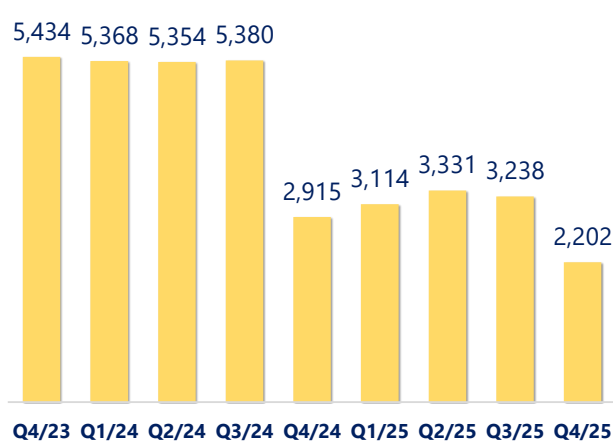
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	31.8	36.2	-12.2%	112	120	-6.1%
Giá vốn hàng bán	24.8	25.1	-1.2%	81.5	84.7	-3.8%
Lợi nhuận gộp	6.96	11.2	-37.8%	30.8	34.9	-11.7%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.01	0.03	-80.2%
Chi phí TC	1.39	1.81	-23.3%	4.14	4.47	-7.3%
Chi phí lãi vay	0.23	0.25	-9.6%	1.02	1.05	-3.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.92	3.52	-45.5%	6.42	8.46	-24.1%
Chi phí QLDN	3.53	2.85	23.7%	13.4	14.3	-6.1%
LN thuần từ HĐKD	0.13	3.00	-95.6%	6.84	7.71	-11.4%
Lợi nhuận khác	0.21	0.85	-74.7%	2.16	3.44	-37.1%
LN trước thuế	0.35	3.84	-91.0%	9.00	11.2	-19.3%
Lợi nhuận sau thuế	-0.11	3.04	-104%	6.69	8.85	-24.4%
LNST của CĐ cty mẹ	-0.11	3.04	-104%	6.69	8.85	-24.4%

(Nguồn: fireant.vn)

